TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay ngày 7/9: Không biến động, thị trường lúa gạo bình ổn trong tuần qua

10:37 07/09/2025

Ghi nhận giá lúa gạo hôm nay (7/9), tại thị trường trong nước đi ngang. Trong tuần qua, lúa gạo trong nước bình ổn, giá gạo xuất khẩu các loại đứng giá.

Theo đó, giá gạo xuất khẩu hôm nay của Việt Nam đứng giá so với hôm qua. Thông tin từ Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), hiện gạo thơm 5% tấm giá dao động ở mức 455 - 460 USD/tấn; gạo Jasmine giá dao động 545 - 549 USD/tấn; gạo 25% tấm ở mức 367; gạo 100% tấm dao động ở mức 333 - 337 USD/tấn.

"Xuất khẩu gạo của Việt Nam sẽ tăng mạnh trong những tháng cuối năm 2025 nhờ nhu cầu cao từ châu Phi và Trung Quốc. Dự kiến cả năm 2025, Việt Nam sẽ xuất vượt 8,2 triệu tấn gạo, đứng thứ hai thế giới nhờ đã xây dựng được thương hiệu riêng, được nhiều thị trường ưa chuộng", theo dự báo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Thị trường nội địa, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long không có biến động với cả lúa tươi và gạo. Trong đó, với mặt hàng lúa, theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang ngày 7/9, giá lúa IR 50404 (tươi) dao động ở mức 5.700 - 5.900 đồng/kg; giá lúa Nàng Hoa 9 dao động ở mức 6.000 - 6.200 đồng/kg; giá lúa Đài Thơm 8 (tươi) dao động ở mốc 6.100 - 6.200 đồng/kg; giá lúa OM 18 (tươi) dao động ở mốc 6.000 - 6.200 đồng/kg; giá lúa OM 5451 (tươi) dao động mốc 5.900 - 6.000 đồng/kg; giá lúa (tươi) OM 308 dao động ở mức 5.700 - 5.900 đồng/kg so với hôm qua.



Giá lúa gạo hôm nay ngày 7/9: Không biến động; tuần qua, thị trường lúa gạo bình ổn. (Ảnh minh họa)

Tại nhiều địa phương hôm nay, ghi nhận giao dịch mua bán vắng, giá ít biến động.

Trong tuần qua, một số loại lúa thơm có xu hướng tăng nhẹ, giao dịch mua bán lúa Thu Đông mới chậm, giá các loại lúa tươi tương đối ổn định.

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 dao động ở mức 7.700 - 7.850 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 dao động ở mức 7.750 - 7.900 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 5451 dao động ở mức 7.700 - 7.900 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 8.200 - 8.300 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 18 dao động ở mức 9.600 - 9.700 đồng/kg; gạo thành phẩm OM 380 dao động ở 8.800 - 9.000 đồng/kg; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg.

Tại các địa phương hôm nay, ghi nhận chủng loại IR50404/OM380 nguồn cung ít, giao dịch mua bán vắng, giá bình ổn.

Trong tuần qua, giao dịch gạo chậm, giá các loại gạo trong nước và gạo xuất khẩu tương đối ổn định. Cụ thể, một số mặt hàng gạo nguyên liệu xuất khẩu đứng giá đầu, đảo chiều tăng nhẹ giữa tuần, sau đó đi ngang vào cuối tuần.

Tại các chợ lẻ, giá gạo các loại đi ngang so với cuối tuần. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thường dao động ở mốc 13.000 - 14.000 đồng/kg; gạo thơm thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa ở mốc 21.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 16.000 -

18.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mốc 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mốc 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.300 - 9.000 đồng/kg. Hiện tấm OM 504 dao động ở mức 7.300 - 7.400 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 8.000 - 9.000 đồng/kg so với cuối tuần.

Thông tin từ Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công Thương, khối lượng xuất khẩu gạo 8 tháng đầu năm 2025, Việt Nam xuất khẩu 6,3 triệu tấn gạo, thu về 3,17 tỷ USD, tăng 2,2% về khối lượng nhưng giảm 17,5% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024.

Riêng trong tháng 8, lượng gạo xuất khẩu đạt 770 nghìn tấn, giá trị đạt 344,1 triệu USD. Dù khối lượng xuất khẩu tăng, giá trị lại giảm do giá gạo xuất khẩu bình quân giảm mạnh, chỉ còn 504,9 USD/tấn, giảm 19,3% so với năm trước.

Philippines vẫn là thị trường tiêu thụ gạo lớn nhất của Việt Nam, chiếm 42,4% thị phần. Tiếp theo là Ghana (11,7%) và Bờ Biển Ngà (10,7%). Tuy nhiên, giá trị xuất khẩu gạo sang Philippines giảm 15,6%, trong khi giá trị xuất khẩu sang Ghana và Bờ Biển Ngà tăng mạnh, lần lượt là 44,4% và 88,9%. Đặc biệt, thị trường Bangladesh ghi nhận mức tăng trưởng xuất khẩu ấn tượng 188,4%, trong khi Malaysia chứng kiến sự sụt giảm mạnh 54,4%.

PV (t/h)